TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 8 - 2021
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Thiện; Ông Nguyễn Quốc Sửu
Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Trường – Thẩm tra viên
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th - sinh năm 1982 (có mặt)
* Bị đơn: Anh Nguyễn Đắc S - sinh năm 1981 (có mặt)
Đều cư trú: thôn H, xã Liên Ch, huyện Tân Y, tỉnh Bắc G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Chị kết hôn với anh S năm 2001, trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện rồi đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Ch. Cưới xong chị về làm dâu nhà anh S, khoảng thời gian ban đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến 2019 năm thì phát sinh mẫu thuẫn. Nguyên nhân là do anh S nghi ngờ tình cảm của chị nên vợ chồng tH xuyên cãi nhau và thêm mâu thuẫn giữa mẹ chồng nàng dâu dẫn đến vợ chồng xảy ra đánh cãi nhau làm mâu thuẫn càng thêm trầm trọng, không thể hàn gắn được. Vợ chồng đã sống ly thân nhau một thời gian rồi chị lại cho anh S cơ hội và quay về sống chung một thời gian nhưng không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Đến tháng 1/2021 chị về nhà bố mẹ đẻ vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm gì nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn anh Nguyễn Đắc S.

- Về nuôi dưỡng con chung: Vợ chồng chị có 03 con chung là Nguyễn Đắc Sơn, sinh ngày 03/10/2001 hiện đã trường thành nên chị không yêu cầu giải quyết

và cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 01/10/2004, cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 22/12/2015 hiện nay đang ở với anh S. Sau khi ly hôn chị xin nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 22/12/2015, chị đồng ý để anh S nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 01/10/2004. Chị không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, quyền và nghĩa vụ chung về tài sản, công nợ công sức đóng góp, ruộng canh tác: Chị không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa chị Th giữ nguyên yêu cầu.

Tại bản tự khai ngày 23/7/2021, bị đơn là anh Nguyễn Đắc S trình bày: Anh kết hôn với chị Th năm 2001, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Ch. Sau khi cưới vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn nên chị Th xin ly hôn anh không đồng ý.

- Về nuôi dưỡng con chung: vợ chồng anh có 03 con chung là Nguyễn Đắc Sơn, sinh ngày 03/10/2001 hiện đã trưởng thành nên anh không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 01/10/2004, cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 22/12/2015. Sau khi ly hôn anh xin nuôi dưỡng cả 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 22/12/2015, và cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 01/10/2004. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung anh không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, quyền và nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp, ruộng canh tác: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên toà anh S có mặt và cho rằng anh còn tình cảm nên không bỏ vợ, anh không đồng ý ly hôn.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Yên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đảm bảo theo quy định.

Đối với những người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đắc S. Về con chung giao cho chị Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 22/12/2015. Giao cho anh Nguyễn Đắc S nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 01/10/2004, vấn đề cấp dưỡng không xem xét giải quyết. Chị Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án và thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết, thủ tục tố tụng: Chị Th khởi kiện yêu cầu ly hôn và con chung với anh S có nơi cư ĐKHK và nơi ở tại thôn H, xã Liên Ch, huyện Tân Y, tỉnh Bắc G. Tòa án nhân dân huyện Tân Yên đã thụ lý giải vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình là đúng pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ

luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng không thành nên đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Th và anh S kết hôn năm 2001 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên Ch, huyện Tân Yên nên hôn nhân giữa anh chị là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị đã có thời gian chung sống hạnh phúc sau đó vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng nghi ngờ tình cảm với nhau nên xảy ra xô xát đánh cái nhau, ngoài ra mâu thuẫn giữa mẹ chồng nàng dâu không hòa giải được dẫn đến chị Th, anh S xảy ra mâu thuẫn trầm trọng phù hợp với biên bản làm việc ngày 11/8/2021. Chị Th đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 1/2021, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm nhau nữa. Nay chị Th xác định không còn tình cảm với anh S nên đề nghị xin được ly hôn anh S. Hội đồng xét xử thấy, mâu thuẫn giữa chị Th và anh S đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần xử cho chị Th ly hôn anh S là phù hợp.

[3] Về nuôi dưỡng con chung: Vợ chồng chị Th, anh S có 03 con chung là Nguyễn Đắc Sơn, sinh ngày 03/10/2001 hiện đã trưởng thành, hiện khỏe mạnh nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 01/10/2004 HĐXX giao cho anh S nuôi dưỡng. Đối với cháu Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 22/12/2015, cháu H còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của người mẹ nên cần giao cho chị Th nuôi dưỡng để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của các con chung là phù hợp.

- Vê yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị Th, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

Sau khi ly hôn, chị Th, anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị Th, anh S thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

[4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp trong thời gian ở chung, ruộng canh tác: Chị Th, anh S không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 146; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Nguyễn Đắc S.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thị Th H, sinh ngày 22/12/2015. Giao cho anh Nguyễn Đắc S nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Thanh Th, sinh ngày 01/10/2004

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn chị Th, anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị Th, anh S thực hiện quyền, nghĩa vụ này

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0000332 ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Yên. Xác nhận chị Nguyễn Thị Th đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- CCTHADS huyện Tân Yên;
- UBND xã Liên Ch;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Duyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thiện **Nguyễn Quốc Sửu** **Nguyễn Thị Duyên**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- CCTHADS huyện Tân Yên;
- UBND xã Liên Ch;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Thị Duyên